

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUAN SƠN
TỈNH THANH HÓA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 05/2024/HS-ST

Ngày 27 - 3 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUAN SƠN, TỈNH THANH HÓA

- T phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Minh Tuấn

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Bá Thoan

Ông Nguyễn Trọng Năm

- Thư ký phiên tòa: Bà Bàn Thị Kiều - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quan Sơn, Tỉnh Thanh Hóa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quan Sơn, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Chinh - Kiểm sát viên

Ngày 27 tháng 3 năm 2024, tại Trường Trung học phổ thông Quan Sơn, huyện Quan Sơn, tỉnh Thanh Hóa, xét xử sơ công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 03/2024/TLST-HS ngày 30 tháng 01 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/2024/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 3 năm 2024; đối với bị cáo:

Họ và tên: Lê Doãn T, sinh ngày 15 tháng 10 năm 1981, tại huyện Thường X, tỉnh Thanh Hóa; nơi cư trú: Thôn X, xã TT, huyện TX, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Doãn K và bà Lê Thị N; có vợ là Lê Thị P (đã ly hôn) và 01 con sinh năm 2010; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 13/10/2023 đến ngày 22/10/2023 chuyển tạm giam, đến ngày 05/12/2023 được thay thế biện pháp ngăn chặn bằng biện pháp bảo lãnh, tại ngoại cho đến nay; có mặt tại phiên tòa.

- Người chứng kiến:

+ Anh Lương Văn T, sinh năm 1987; trú tại: Bản M, xã MM, huyện QS, tỉnh Thanh Hóa; vắng mặt.

+ Anh Phạm Bá V, sinh năm 1984; trú tại: Bản M, xã MM, huyện QS, tỉnh Thanh Hóa; vắng mặt.

+ Anh Lương Văn T2, sinh năm 1994; trú tại: Bản M, xã MM, huyện QS, tỉnh Thanh Hóa; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 45 phút, ngày 13/10/2023, Tổ công tác của Đoàn biên phòng Mường Mìn phối hợp với Công an xã Mường Mìn tiến hành tuần tra tại đoạn đường Km 68 + 500, Quốc lộ 217, thuộc địa phận Bản M, xã MM, huyện QS, tỉnh Thanh Hóa phát hiện có một đối tượng đang điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave màu đen bạc, biển kiểm soát (BKS) 36M1-181.64 đi theo hướng từ xã Na Mèo đi thị trấn Sơn Lư có biểu hiện nghi vấn nên Tổ công tác chuẩn bị kiểm tra hành chính thì thấy đối tượng vung tay trái lên, ném ra một gói ni lông rồi điều khiển xe lách sang bên lề đường bên trái và bị ngã. Tiến hành kiểm tra phát hiện trên mặt đường bên cạnh đối tượng có một gói ni lông màu vàng. Tổ công tác yêu cầu đối tượng nhặt gói ni lông vừa ném lên để kiểm tra thì phát hiện bên trong túi ni lông có chứa chất bột màu trắng, dạng cục vụn, nghi là ma túy. Qua đấu tranh ban đầu, đối tượng khai nhận tên là Lê Doãn T, sinh năm 1981, cư trú tại Thôn X, xã TT, huyện TX, tỉnh Thanh Hóa và gói ni lông màu vàng trên là của T vừa ném xuống đất, chất bột màu trắng dạng cục vụn bên trong là ma túy loại Heroine. Số ma túy này Lê Doãn T vừa mua của một người đàn ông không rõ tên tuổi, địa chỉ tại khu vực đoạn đường Km70, Quốc lộ 217, thuộc địa phận xã Mường Mìn, huyện Quan Sơn, tỉnh Thanh Hóa với mục đích sử dụng cho bản thân. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và niêm phong thu giữ toàn bộ tang vật rồi gửi đi trung cầu giám định tại Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa.

Tại bản kết luận giám định số: 3771/KL-KTHS ngày 18/10/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận: Chất bột màu trắng dạng cục vụn của phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 2,310g (hai phẩy ba một không gam) loại: Heroine.

Sau khi nhận được kết luận giám định, Đoàn biên phòng Mường Mìn đã khởi tố vụ án và chuyển vụ án cho Cơ quan cảnh sát điều tra (CSĐT) Công an huyện Quan Sơn để điều tra theo thẩm quyền.

Quá trình điều tra, Lê Doãn T khai nhận: Vào khoảng 12 giờ, ngày 13/10/2023, Lê Doãn T mượn xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave màu đen bạc, BKS 36M1-181.64 của bố để là ông Lê Doãn K, sinh năm 1948, trú tại thôn 2, xã Thọ Thanh, huyện Thường Xuân, tỉnh Thanh Hóa để đi tìm mua gỗ cây Keo. T điều khiển xe mô tô đi từ nhà mình ở huyện Thường Xuân sang xã Yên Thắng, huyện Lang Chánh, tỉnh Thanh Hóa tìm gặp người tên L là chủ bàn cân vựa Keo để liên hệ nguồn bán Keo. Do trước đó T có nghe nói ở khu vực xã Na Mèo, huyện Quan Sơn có nhiều người trồng cây Keo nên T tiếp tục đi từ xã Yên Thắng, huyện Lang Chánh sang huyện Quan Sơn để đến khu vực xã Na Mèo, huyện Quan Sơn, tỉnh Thanh Hóa tìm người bán gỗ Keo. Khi đi đến đoạn Km 70,

Quốc lộ 217, thuộc địa phận xã Mường Mìn, huyện Quan Sơn, tỉnh Thanh Hóa thì T gặp một người đàn ông không biết tên tuổi và địa chỉ. T hỏi thăm người đàn ông này về chỗ bán cây Keo thì người đàn ông đó trả lời: “Trên này không có ai bán đâu”. Sau đó người đàn ông này hỏi T “Có chơi hàng không” (nghĩa là có sử dụng ma túy hay không), do là người nghiện ma túy nên T hiểu ý và trả lời “Hàng gì cũng chơi”. Người đàn ông đó tiếp tục hỏi T “Chơi hàng gì” thì T trả lời “Chơi hàng trắng” (ý là T sử dụng Heroine). Người đàn ông đó lại hỏi “Có tiền không”, thì T trả lời “Mua một triệu”, rồi T đưa cho người đàn ông này số tiền 1.000.000đ (một triệu đồng). Nhận được tiền thì người đàn ông nói với T đợi một lúc rồi điều khiển xe máy đi ngược lên phía trên (về phía xã Na Mèo). Một lúc sau, người đàn ông đó quay lại rồi nói với T là “Đi lên phía trên khoảng năm mươi mét, phía bên trái đường có cây cọc tiêu, “Hàng” để dưới gốc cây cọc tiêu”, nói xong thì người đàn ông đó lái xe đi luôn không quay lại nữa. T đi theo chỉ dẫn của người đàn ông đó và tìm thấy cọc tiêu, dưới chân cọc tiêu có một gói nhỏ ni lông màu vàng, T nhặt lên, cầm bằng tay trái rồi điều khiển xe quay về nhà theo đường Quốc lộ 217. Khi đi đến đoạn Km 68, thuộc địa phận Bản M, xã MM, huyện QS, tỉnh Thanh Hóa thì gặp một số người dân đang vác cây nứa ở lề đường bên phải. Do đi nhanh, xuống dốc nên T không làm chủ được tốc độ và không dừng xe được. T đã điều khiển xe mô tô lách sang lề đường bên trái, rồi thấy loạng choạng nên đã hất gói ma túy trên tay trái để điều khiển xe, sau đó bị ngã và bị xe do mình điều khiển đè lên chân phải, làm T bị thương ở chân phải và sống mũi. Tổ công tác tiến hành kiểm tra và yêu cầu T nhặt gói ni lông màu vàng lên. Qua kiểm tra phát hiện bên trong gói ni lông màu vàng có chất màu trắng dạng cục vụn. Nghi ngờ đó là ma túy nên Tổ công tác đã lấy lời khai của Thành. T khai nhận gói ni lông màu vàng đó là của mình và chất bột dạng cục vụn màu trắng bên trong là ma túy, loại Heroine. Sau đó Tổ công tác của Đoàn biên phòng Mường Mìn đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Lê Doãn T và thu giữ, niêm phong gói ni lông màu vàng của Thành. Do T bị thương sau khi ngã xe, nên Tổ công tác liên hệ với Trạm y tế xã Mường Mìn sơ cứu rồi chuyển đi chữa trị tại Bệnh viện Đa khoa huyện Ngọc Lặc.

Khi Tổ công tác bắt người phạm tội quả tang còn tiến hành lập biên bản thu giữ các đồ vật gồm:

+ Một ví da màu nâu đã cũ, trong ví có các loại giấy tờ gồm: 01 căn cước công dân số 03808134840 mang tên Lê Doãn T; 01 chứng minh nhân dân mang tên Lê Doãn T; 01 thẻ ATM số 9704222059760736 do ngân hàng MB phát hành chủ thẻ là Lê Doãn T; 01 giấy phép lái xe số U395383 của Lê Doãn T; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 020315, biển đăng ký: 36M1-181.64 đứng tên Lê Doãn K, địa chỉ: thôn 2, xã Thọ Thanh, huyện Thường Xuân, tỉnh Thanh Hóa; 01 thẻ sim điện thoại của mạng Vinaphone có các dãy số trên thẻ sim: 8984050921 và 1559064391; 01 thẻ bảo hiểm y tế số 3824009397 mang tên Lê Doãn Anh T; một thẻ học sinh mang tên Lê Doãn Anh T.

+ 01 chiếc xe máy (loại mô tô 02 bánh) nhãn hiệu Honda, loại Wave màu đen bạc, mang biển kiểm soát 36M1-181.64; số máy: JA39E1408937; Số khung: 391XLY072568; tình trạng: đã qua sử dụng.

Quá trình điều tra đã xác định được chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave màu đen bạc, mang BKS: 36M1-181.64 là của ông Lê Doãn K (bố đẻ của Thành). Do ông Kính không biết T dùng xe của mình để đi mua ma túy nên Cơ quan CSĐT đã trả lại chiếc xe trên cho ông K theo quy định.

Đối với các giấy tờ có trong ví da đã thu giữ từ Lê Doãn T không phải vật chứng và không liên quan đến hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của T nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Quan Sơn đã trả lại cho T.

Vật chứng của vụ án thu giữ đang được quản lý tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quan Sơn chờ xử lý theo quy định gồm: Toàn bộ vỏ bao gói mở niêm phong và 2.222g (hai phẩy hai hai hai gam) chất bột màu trắng dạng cục vụn. Tất cả được đựng trong một phong bì niêm phong mẫu vật do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành, được dán kín, niêm phong bởi các chữ ký ghi rõ họ, tên Nguyễn Trần Đăng, Lưu Bình Nguyên, Vi Văn Hùng và các hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa.

Tại bản Cáo trạng số: 05/CT-VKSQS, ngày 28/01/2024, Viện kiểm sát nhân dân (VKSND) huyện Quan Sơn, tỉnh Thanh Hóa đã truy tố Lê Doãn T về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của BLHS.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo khai nhận hành vi của mình đã thực hiện đúng như nội dung Cáo trạng Viện kiểm sát truy tố.

Đại diện VKSND huyện Quan Sơn tại phiên tòa luận tội đối với bị cáo, vẫn giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) tuyên bố bị cáo Lê Doãn T phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; Về trách nhiệm hình sự (TNHS): Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của BLHS, xử phạt bị cáo mức án tù từ 22 đến 28 tháng tù. Về hình phạt bổ sung: Đề nghị không áp; Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của BLHS, điểm a khoản 2 Điều 106 của BLTTHS, tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy còn lại sau giám định. Về án phí: Buộc bị cáo phải nộp 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì, lời nói sau cùng bị cáo nhận tội và đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1]. Về tội danh: Lời khai báo của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn thống nhất với lời khai trong giai đoạn điều tra, truy tố, phù hợp với lời khai của người chứng

kiến, vật chứng đã thu giữ, biên bản bắt người phạm tội quả tang, Kết luận giám định và các văn bản tố tụng hình sự khác. Như vậy, HĐXX có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 12 giờ ngày 13/10/2023. Lê Doãn T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave màu đen bạc, mang BKS: 36M1-181.64 đi từ nhà sang xã Na Mèo, huyện Quan Sơn, tỉnh Thanh Hóa để tìm mua gỗ cây Keo. Khi đang tìm mua cây Keo ở đoạn đường Km70, Quốc lộ 217, thuộc địa phận xã Mường Mìn, huyện Quan Sơn, tỉnh Thanh Hóa thì T đã gặp và mua ma túy của một người đàn ông không biết tên, tuổi, địa chỉ của người này với giá 1.000.000đ (một triệu đồng) để sử dụng cho bản thân. Số ma túy mà T mua được là loại Heroine, có tổng khối lượng là 2,310g (hai phẩy ba một không gam) được gói trong một túi ni lông màu vàng. Sau khi mua được ma túy thì T cầm gói ma túy trên tay trái rồi điều khiển xe đi về đến đoạn đường Km68 + 500, Quốc lộ 217, thuộc địa phận Bản M, xã MM, huyện QS, tỉnh Thanh Hóa thì bị Tổ công tác Đoàn biên phòng Mường Mìn phối hợp với Công an xã Mường Mìn bắt quả tang.

Hành vi tàng trữ trái phép 2,310g (hai phẩy ba một không gam) Heroine của Lê Doãn T là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của nhà nước về ma túy. Như vậy, Cáo trạng của VKSND huyện Quan Sơn truy tố bị cáo Lê Doãn T về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của BLHS là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2]. Xét tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, HĐXX thấy rằng: Hành vi của Lê Doãn T là nguy hiểm cho xã hội, do lối sống buông thả và ham muốn của bản thân nên đã mua ma túy về sử dụng. Hành vi của bị cáo gây hủy hoại cho sức khỏe, gây tác hại lâu dài cho giống nòi, gây tổn thương về tình cảm, tiền bạc của bản thân và gia đình. Hành vi đó đã trực tiếp xâm hại đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, làm mất trật tự an toàn xã hội, gây tâm lý hoang mang cho quần chúng nhân dân và cũng là nguyên nhân làm phát sinh, gia tăng các loại tội phạm khác. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm để nhằm răn đe và phòng ngừa chung.

[3]. Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ TNHS: Bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự, lần đầu phạm tội; quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa đã T khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình; có bố đẻ là Lê Doãn K được Chủ tịch nước tặng Huy chương kháng chiến hạng nhất, mẹ đẻ là Lê Thị N được Chủ tịch nước tặng Huy chương kháng chiến hạng nhì. Ngoài ra, quá trình sinh sống tại địa phương bị cáo còn tích cực ủng hộ quỹ vì người nghèo với số tiền 1.000.000đ (Một triệu đồng) và còn được chính quyền địa phương xác nhận bản thân bị cáo và gia đình luôn chấp hành tốt chủ trương, đường lối của Đảng, pháp luật của nhà nước, đồng thời xin được giảm trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Do đó, áp dụng cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ TNHS quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của BLHS; bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng TNHS.

[4]. Về hình phạt: Từ những phân tích, đánh giá trên, cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo trở T công dân tốt, biết chấp hành pháp luật. Tuy nhiên, cần cân

nhắc đến các tình tiết giảm nhẹ mà bị cáo được hưởng để quyết định mức hình phạt cho phù hợp với quy định của pháp luật, đảm bảo đạt lý, thấu tình, cũng như thể hiện chính sách khoan hồng của Nhà nước đối với người phạm tội.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo thuộc đối tượng nghiện ma túy, là lao động tự do, công việc và thu nhập không ổn định, vợ chồng đã ly hôn và đang phải nuôi con nhỏ ăn học. Do đó, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo là phù hợp.

[6]. Về xử lý vật chứng: Toàn bộ chất ma túy còn lại là mẫu vật sau giám định là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy.

(Số vật chứng trên hiện đang được bảo quản tại Chi cục Thi hành án dân sự (THADS) huyện Quan Sơn, tỉnh Thanh Hóa).

[7]. Về các tình tiết liên quan đến vụ án: Đối với người đàn ông bán ma túy cho Lê Doãn T: Do T không biết tên tuổi địa chỉ nên không thể xác định được. Cơ quan CSĐT Công an huyện Quan Sơn tiếp tục điều tra, xác minh nếu có căn cứ sẽ xử lý sau.

[8]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của BLTTHS. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[9]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm c khoản 1 Điều 47; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của BLHS; điểm a khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136; Điều 331 và Điều 333 của BLTTHS; điểm a khoản 1 Điều 23 và danh mục án phí, lệ phí ban hành kèm theo Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

* **Tuyên bố:** Bị cáo Lê Doãn T phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

* **Xử phạt:** Bị cáo Lê Doãn T 22 (Hai mươi hai) tháng tù, được trừ thời gian bị cáo đã bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/10/2023 đến ngày 05/12/2023. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

* **Về xử lý vật chứng:** Tịch thu tiêu hủy toàn bộ vỏ bao gói mở niêm phong và 2.222g (hai phẩy hai hai hai gam) chất bột màu trắng dạng cục vụn. Tất cả được đựng trong 01 (một) phong bì niêm phong mẫu vật do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành, được dán kín, niêm phong bởi các chữ ký ghi rõ họ tên Nguyễn Trần Đăng, Lưu Bình Nguyên, Vi Văn Hùng và các hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa.

Số vật chứng trên đang được quản lý tại Chi cục THADS huyện Quan Sơn, tỉnh Thanh Hóa, theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 30/01/2024.

*** Về án phí:** Buộc bị cáo Lê Doãn T phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

*** Về quyền kháng cáo:** Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- Sở Tư pháp tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện Quan Sơn;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện Quan Sơn;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Quan Sơn;
- Chi cục THADS huyện Quan Sơn;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đặng Minh Tuấn